

CÔNG TY TNHH WEGA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH WEGA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: WEGA COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: WEGA

2. Mã số doanh nghiệp: 0110150470

3. Ngày thành lập: 14/10/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 25, ngách 105/18/3 đường Xuân La, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0394269800

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (Trừ hoạt động của đấu giá viên); Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản, xuất khẩu lao động và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu: Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi (trừ các loại trò chơi, đồ chơi có hại cho sự giáo dục, phát triển nhân cách và sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng tới an ninh trật tự, an toàn xã hội)	4649
3.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
6.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo) Chi tiết: Tổ chức sự kiện	8230

7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
8.	Giáo dục nhà trẻ Chi tiết: Giáo dục mầm non ; Giáo dục nhà trẻ	8511
9.	Giáo dục mẫu giáo Chi tiết: Giáo dục mầm non ; Giáo dục nhà trẻ	8512
10.	Giáo dục tiểu học Chi tiết: Giáo dục tiểu học	8521
11.	Giáo dục trung học cơ sở Chi tiết: Giáo dục trung học cơ sở	8522
12.	Giáo dục trung học phổ thông Chi tiết: Giáo dục trung học phổ thông	8523
13.	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Đào tạo trình độ sơ cấp	8531
14.	Đào tạo trung cấp Chi tiết: Đào tạo trình độ trung cấp	8532
15.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
16.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
17.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy máy tính. - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn;	8559
18.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục,	8560
19.	Lập trình máy vi tính	6201
20.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
21.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209

22.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê và các hoạt động báo chí)	6311
23.	Cổng thông tin (trừ các loại thông tin Nhà nước và các hoạt động báo chí) Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử, mạng xã hội	6312
24.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, hôn nhân có yếu tố nước ngoài, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	7020
25.	Quảng cáo (trừ loại Nhà nước cấm)	7310(Chính)
26.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất, ngoại thất	7410
27.	Hoạt động nhiếp ảnh (Trừ hoạt động của phóng viên ảnh)	7420
28.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Môi giới chuyển giao công nghệ; - Tư vấn chuyển giao công nghệ; - Đánh giá công nghệ; - Giám định công nghệ; - Xúc tiến chuyển giao công nghệ.	7490
29.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
30.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
31.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
32.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
33.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đấu giá)	4791
34.	Xuất bản phần mềm (trừ loại Nhà nước cấm và hoạt động xuất bản phẩm)	5820
35.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Sản xuất Phim	5911
36.	Hoạt động hậu kỳ	5912
37.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video	5913
38.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: -Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động - Đại lý dịch vụ viễn thông	6190
39.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100

40.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi (trừ các loại trò chơi, đồ chơi có hại cho sự giáo dục, phát triển nhân cách và sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng tới an ninh trật tự, an toàn xã hội)	3240
41.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
42.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
43.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
44.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
45.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
46.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ các loại trò chơi, đồ chơi có hại cho sự giáo dục, phát triển nhân cách và sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng tới an ninh trật tự, an toàn xã hội)	4764

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN MAI ĐỨC

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 20/09/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001094004486

Ngày cấp: 11/05/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Số 111-A2 đường Cống Đỡ, Phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Căn hộ 27B5, Tòa nhà Sun Square, Số 21 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN MAI ĐỨC

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/09/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001094004486

Ngày cấp: 11/05/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Số 111-A2 đường Cống Đỡ, Phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Căn hộ 27B5, Tòa nhà Sun Square, Số 21 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội